

Số: /UBND-NC

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện
Kết luận số 17-KL/TW
ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành;
- Chỉ huy trưởng Bộ CHQS thành phố;
- Giám đốc Công an thành phố;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 1638-CV/VPTU ngày 16/4/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy, nhằm tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố theo Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, tạo lập khuôn khổ pháp lý thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2031, gắn với định hướng phát triển đất nước, nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược được đề ra tại Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đến năm 2030, Đồng Nai có hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, huy động người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với thực tiễn phát triển đất nước và thông lệ quốc tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

I. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

1. Bảo đảm công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng; kịp thời thể chế hoá đầy đủ, đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, trong đó tập trung hoàn thành việc thể chế hóa ngay trong năm 2026 những nội dung cốt lõi, quan trọng của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết chiến lược, trụ cột được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị ban hành, đặt trong tổng thể yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật, đồng bộ với Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới” và Đề án “Chiến lược hoàn thiện

hệ thống pháp luật Việt Nam trong kỷ nguyên mới”, gắn với cải cách pháp luật, cải cách tư pháp.

2. Tập trung, khẩn trương tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý để khơi thông, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “2 con số” trong giai đoạn phát triển mới; tạo lập hành lang pháp lý cho các vấn đề mới, như kinh tế số, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng tái tạo...; vận hành tối ưu mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy quản trị hành chính hiện đại, hiệu quả, bảo đảm hài hòa lợi ích hợp pháp của các chủ thể liên quan trong các quan hệ pháp luật, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng thể chế; tổ chức thi hành pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và xã hội, tạo nền tảng cho phát triển bền vững.

3. Tiếp tục đổi mới căn bản tư duy xây dựng pháp luật, chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang phục vụ, kiến tạo phát triển đất nước, xã hội, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, đưa pháp luật trở thành nguồn lực và lợi thế cạnh tranh quốc gia. Dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”. Xóa bỏ cơ chế xin - cho, triệt để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh, tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn để thu hút đầu tư. Công tác quản lý nhà nước cần chuyển từ tư duy tiền kiểm, yêu cầu an toàn tuyệt đối sang chủ động chấp nhận rủi ro có kiểm soát, mở rộng không gian đổi mới sáng tạo. Chính sách, pháp luật gắn với kiểm soát chặt chẽ quyền lực, nâng cao trách nhiệm giải trình, bảo đảm công bằng, minh bạch; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không để xảy ra lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm an ninh chính trị; đề cao vai trò, trách nhiệm của các chủ thể tham gia quy trình xây dựng pháp luật, nhất là của người đứng đầu. Phát huy dân chủ, huy động trí tuệ xã hội; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

a) Tăng cường công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ những nội dung bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn; phát huy hiệu quả vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng pháp luật.

b) Cơ quan, tổ chức được giao chủ trì soạn thảo phải tập trung làm tốt công tác tổng kết thực tiễn, xây dựng chính sách, tham vấn, đánh giá tác động chính sách trong quá trình soạn thảo. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế của cơ quan, đơn vị

mình, quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác xây dựng pháp luật của các đơn vị mình để bảo đảm chất lượng, tiến độ chuẩn bị các dự thảo. Tiếp tục hoàn thiện các khâu trong quy trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tiếp tục phát huy vai trò trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với các dự thảo nghị quyết. Thu hút sự tham gia của Nhân dân, đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, cộng đồng doanh nghiệp; tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế, bảo đảm tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hợp tác quốc tế về pháp luật.

6. Tăng cường, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Thường xuyên tổng kết thực tiễn, đánh giá hiệu quả, chất lượng chính sách, pháp luật sau ban hành, lấy thực tiễn, tác động tích cực của pháp luật đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân làm thước đo để kịp thời đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, khắc phục bất cập, hạn chế, mâu thuẫn, kịp thời tháo gỡ những “điểm nghẽn” có nguyên nhân do quy định của pháp luật.

7. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán công chức làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật tại các Sở, ban, ngành; bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết, xác định đầu tư cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật là đầu tư cho phát triển. Đẩy mạnh ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học pháp lý và thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hiện đại hoá toàn diện phương thức xây dựng pháp luật.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố tổ chức lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Mục I đảm bảo đúng tinh thần tại Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ các nhiệm vụ tại Công văn này xây dựng, tổ chức thực hiện với hình thức phù hợp; chủ động, tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện định hướng lập pháp bảo đảm chất lượng, hiệu quả; thường xuyên rà soát, kịp thời kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm thường xuyên rà soát các nhiệm vụ, văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình trình hoặc ban hành; trường hợp phát hiện có nội dung bất cập phải kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc trình cơ quan có thẩm quyền để xem xét sửa đổi, bổ sung để

tháo gỡ ngay những điểm nghẽn, vướng mắc bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển trong kỷ nguyên mới.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ tại Công văn này; thực hiện báo cáo theo yêu cầu hoặc đột xuất của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (*thay báo cáo*);
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Thường Đảng ủy UBND thành phố (*thay báo cáo*);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TH, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn